

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông,
không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực: Hoạt động khoa học và công nghệ; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2932/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 263/TTr-SKHCN ngày 08 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 10 thủ tục hành chính liên thông, 06 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2129/QĐ-UBND ngày 18/5/2026 và Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính liên thông, không liên thông cấp tỉnh trong lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, V3, P.HCTC, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 10 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG, 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG CẤP TỈNH (10 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Thủ tục hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam (cấp tỉnh) 1.014536	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 25/12/2025
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
2	Thủ tục hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học (cấp tỉnh)	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	1.014537			2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
3	Thủ tục hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hoá sản xuất (cấp tỉnh) 1.014538	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
4	Thủ tục hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học,	30 ngày kể từ ngày nhận được	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ:	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	công nghệ và đổi mới sáng tạo phổ biến tri thức (cấp tỉnh) 1.014.539	hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.		2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
5	Thủ tục hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài (cấp tỉnh) 1.014540	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
6	Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ (cấp tỉnh) 1.014541	60 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			41,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 39,5 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày	
			18 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
7	Thủ tục hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn (cấp tỉnh) 1.014547	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
8	Thủ tục hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế 1.014549	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	
			08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
9	Thủ tục hỗ trợ công bố công trình KH&CN trong nước và quốc tế (cấp tỉnh) 1.014551	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	0,25 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	
			21,5 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 19,5 ngày. 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày. 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày. 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày.	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết TTHC theo quy định	Thời gian thực hiện TTHC của từng cơ quan	Quy trình các bước giải quyết TTHC	TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
10	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng lực khoa học và công nghệ dành cho tổ chức (cấp tỉnh) 1.014541	60 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tiếp nhận hồ sơ	08 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,25 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	
			0,5 ngày	Bước 1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ, chuyển đến Sở Khoa học và Công nghệ.	Quyết định số 2733/QĐ-UBND ngày 25/6/2026
			50 ngày	Bước 2. Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ: 2.1. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo phân công thụ lý: 0,5 ngày 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 48 ngày 2.3. Lãnh đạo Phòng Khoa học và Đổi mới sáng tạo thông qua kết quả: 0,5 ngày 2.4. Lãnh đạo Sở ký duyệt văn bản trình: 0,5 ngày 2.5. Văn thư vào sổ, chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh: 0,5 ngày	
			09 ngày	Bước 3. Văn phòng UBND tỉnh giải quyết, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả.	
			0,5 ngày	Bước 4. Văn thư Văn phòng UBND tỉnh vào sổ văn bản, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Tổng cộng: 10 TTHC					

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG (06 TTHC)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ 1.014988	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ 08 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 07 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2932/QĐ UBND ngày 09/7/2026
2	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ 1.014989	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ 08 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 07 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2932/QĐ UBND ngày 09/7/2026
3	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ đánh giá công nghệ	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận	0,5 ngày làm việc	Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ 3,5 ngày làm việc, cụ thể:	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2932/QĐ UBND ngày 09/7/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	1.014990	được hồ sơ hợp lệ.		2.1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 2,5 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.			
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ 1.014991	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ 08 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 07 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2932/QĐ UBND ngày 09/7/2026
5	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ	0,5 ngày làm việc	Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ 08 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc.	01 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2932/QĐ UBND ngày 09/7/2026

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết	(3) Trình tự các bước thực hiện				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: ký duyệt)	(3D) Văn thư (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	1.014992			2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 07 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.			
6	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ giám định công nghệ 1.014993	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	0,5 ngày làm việc	Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết hồ sơ 3,5 ngày làm việc, cụ thể: 2.1. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ phân công thụ lý: 0,5 ngày làm việc. 2.2. Chuyên viên giải quyết hồ sơ: 2,5 ngày làm việc 2.3. Lãnh đạo Phòng Công nghệ và Sở hữu trí tuệ thông qua kết quả: 0,5 ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	Quyết định số 2932/QĐ UBND ngày 09/7/2026
Tổng: 06 TTHC							